

## QUY TẮC BẢO HIỂM TOÀN DIỆN MÔ TÔ - XE GẮN MÁY

*(Ban hành kèm theo Quyết định số: 688/QĐ-BHBV ngày 05 tháng 02 năm 2021 của Tổng Công ty Bảo hiểm Bảo Việt)*



### LƯU Ý QUAN TRỌNG

1. Khách hàng đọc kỹ điều kiện, điều khoản trong Quy tắc trước khi tham gia bảo hiểm;
2. Khi xảy ra sự kiện bảo hiểm, khách hàng vui lòng thông báo ngay cho BẢO VIỆT để được hỗ trợ và hướng dẫn khắc phục hậu quả tai nạn, giải quyết quyền lợi bảo hiểm cho quý khách.

# Mục Lục

PHẦN 1- QUY ĐỊNH CHUNG .....	2
PHẦN 2- BẢO HIỂM TRÁCH NHIỆM DÂN SỰ CỦA CHỦ MÔ TÔ - XE GẮN MÁY .....	9
PHẦN 3- BẢO HIỂM TAI NẠN CON NGƯỜI THEO CHỖ NGỒI TRÊN MÔ TÔ - XE GẮN MÁY.....	11
PHẦN 4- BẢO HIỂM VẬT CHẤT MÔ TÔ - XE GẮN MÁY .....	13
PHẦN 5- BẢO HIỂM MẤT CẤP, MẤT CƯỚP TOÀN BỘ XE.....	14

## PHẦN 1- QUY ĐỊNH CHUNG

### Điều 1. Giải thích từ ngữ

- 1.1 “BẢO VIỆT”: là Tổng Công ty Bảo hiểm Bảo Việt hoặc Công ty Bảo Việt thành viên của Tổng Công ty Bảo hiểm Bảo Việt.
- 1.2 “Chủ xe cơ giới”: là chủ sở hữu mô tô - xe gắn máy hoặc được chủ sở hữu mô tô - xe gắn máy giao chiếm hữu, sử dụng hợp pháp mô tô - xe gắn máy.
- 1.3 “Mô tô - xe gắn máy” (xe cơ giới): bao gồm xe mô tô hai bánh; xe mô tô ba bánh; xe gắn máy (kể cả xe máy điện) và các loại xe có kết cấu tương tự theo quy định của pháp luật.
- 1.5 “Cháy”: là phản ứng hoá học giữa chất cháy và ô xy trong không khí có sự toả nhiệt và phát ánh sáng.
- 1.6 “Nổ”: là hiện tượng cháy xảy ra với tốc độ nhanh làm hỗn hợp khí xung quanh giãn nở đột biến sinh công gây nổ (không bao gồm nổ lý học là những trường hợp nổ do áp suất trong một thể tích tăng lên quá cao, thể tích đó không chịu được áp lực nên bị nổ).
- 1.7 “Giá thị trường”: là giá mua bán của chiếc xe tương tự cùng năm sản xuất, cùng hãng sản xuất (make), cùng mẫu xe (model), cùng km lăn bánh, được chào bán trên thị trường ngay tại thời điểm xác định giá thị trường của xe.
- 1.8 “Thời gian sử dụng xe”: là khoảng thời gian tính từ năm sản xuất được ghi trên đăng ký xe đến năm giao kết hợp đồng bảo hiểm.
- 1.9 “Người khác ngồi trên mô tô - xe gắn máy”: là người được chủ xe hoặc người điều khiển mô tô - xe gắn máy đó cho phép lên xe.
- 1.10 “Bên thứ ba” là người bị thiệt hại về sức khỏe, tính mạng, tài sản do mô tô - xe gắn máy gây ra, trừ những người sau:
  - a) Người lái xe, người trên chính chiếc xe đó.
  - b) Chủ sở hữu xe trừ trường hợp chủ sở hữu đã giao cho tổ chức, cá nhân khác chiếm hữu, sử dụng chiếc xe đó.
- 1.11 Người được bảo hiểm là chủ xe cơ giới hoặc người lái xe có trách nhiệm dân sự được bảo hiểm theo hợp đồng bảo hiểm.
- 1.12 Tham gia giao thông là việc chủ xe, người lái xe điều khiển mô tô - xe gắn máy tham gia giao thông đường bộ.
- 1.13 “Ngày” (thời hạn) quy định trong Quy tắc này là ngày làm việc.

### Điều 2. Hợp đồng bảo hiểm

Hợp đồng bảo hiểm là giao kết giữa BẢO VIỆT và Chủ xe cơ giới, bao gồm:

- 2.1 Quy tắc bảo hiểm và Giấy chứng nhận bảo hiểm là bằng chứng giao kết hợp đồng bảo hiểm giữa chủ xe cơ giới và Bảo Việt. Mỗi xe cơ giới được cấp 01 Giấy chứng nhận bảo hiểm. Chủ xe cơ giới bị mất Giấy chứng nhận bảo hiểm phải có văn bản đề nghị Bảo Việt (nơi đã cấp Giấy chứng nhận bảo hiểm) cấp lại Giấy chứng nhận bảo hiểm.
- 2.2 Bảo Việt cấp Giấy chứng nhận bảo hiểm cho chủ xe cơ giới khi chủ xe cơ giới đã thanh toán phí bảo hiểm hoặc cam kết thanh toán phí bảo hiểm theo quy định trong Giấy chứng nhận bảo hiểm.
- 2.3 Khi yêu cầu bảo hiểm, chủ xe cơ giới phải kê khai đầy đủ và trung thực các thông tin được nêu trong giấy yêu cầu bảo hiểm (áp dụng với bảo hiểm vật chất và mất cắp xe).
- 2.4 Điều khoản sửa đổi bổ sung Hợp đồng bảo hiểm: là một bộ phận của Hợp đồng bảo hiểm, được lập thành văn bản để sửa đổi, bổ sung các điều khoản trong Quy tắc bảo hiểm.
- 2.5 Các thỏa thuận khác nếu có được lập thành văn bản giữa Chủ xe và BẢO VIỆT.

### **Điều 3. Hiệu lực bảo hiểm**

Thời hạn bảo hiểm bắt đầu và kết thúc được ghi trên Hợp đồng bảo hiểm/Giấy chứng nhận bảo hiểm.

Trường hợp chuyển quyền sở hữu xe được bảo hiểm, hợp đồng bảo hiểm mặc nhiên có hiệu lực đối với chủ xe mới trừ trường hợp chủ xe cũ yêu cầu chấm dứt hợp đồng bảo hiểm.

### **Điều 4. Điều khoản bổ sung**

4.1 Chỉ tham gia bảo hiểm cháy, nổ mô tô – xe gắn máy:

Chỉ nhận bảo hiểm theo phạm vi bảo hiểm quy định tại Khoản 24.2 Điều 24. Các quy định khác không thay đổi.

4.2 Các điều khoản, quy định khác ngoài Quy tắc này, Chủ xe cơ giới và BẢO VIỆT có thể thỏa thuận bảo hiểm bằng văn bản theo các điều khoản bảo hiểm riêng, trên cơ sở chấp thuận của BẢO VIỆT và theo nguyên tắc mở rộng phạm vi sẽ tăng phí, thu hẹp phạm vi sẽ giảm phí.

### **Điều 5. Sửa đổi bổ sung Hợp đồng bảo hiểm**

5.1 Trong thời hạn hiệu lực của Hợp đồng bảo hiểm, nếu có sự thay đổi về kết cấu xe Chủ xe cơ giới phải kịp thời thông báo cho Bảo Việt để áp dụng mức phí bảo hiểm phù hợp cho thời gian còn lại của Hợp đồng bảo hiểm.

5.2 Trong thời hạn hiệu lực của Hợp đồng bảo hiểm, Chủ xe cơ giới có thể yêu cầu BẢO VIỆT sửa đổi bổ sung Hợp đồng bảo hiểm. Trên cơ sở yêu cầu của Chủ xe cơ giới, nếu chấp nhận sửa đổi, bổ sung Hợp đồng BẢO VIỆT sẽ cấp sửa đổi bổ sung bằng văn bản.